TUẦN 22

Thứ hai ngày 6 tháng 2 năm 2017

Tiết 1: CHÀO CỜ

Tiết 2: TOÁN

GIẢI TOÁN CÓ LỜI VĂN

I.MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: HS hiểu đề toán cho gì? hỏi gì?

2. Kĩ năng: Biết bài giải gồm: câu lời giải ,phép tính, đáp số .

3. Thái độ: Có thói quen tự giải toán qua tìm tòi ,khám phá.

II.CHUẨN BỊ:

-Tranh , phiếu bài tập, trò chơi, bút dạ.

-Vở,S GK.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3 - 5’	A/Kiểm tra bài cũ	* Cho đặt đề toán: Có 4 quả cam. Thêm 5 quả cam. Tất cả …. quả cam?	* 2 HS nêu đề toán -lắng nghe.
1’	B/Bài mới	-Nhận xét .	
	1.GTB		
15’	2.Giới thiệu cách giải toán và cách trình bày bài giải	* Làm việc với SGK -Treo tranh hướng dẫn quan sát tranh và đặt đề toán. -Hỏi bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? -Nêu và ghi : thể tóm tắt như sau: Có : 5 con gà Mua thêm: 4 con gà Có tất cả :…con gà? -Có số gà có và số gà thêm. Muốn biết có tất cả bao nhiêu con gà ta làm như thế nào? -Nêu phép tính?	*Làm việc cá nhân 4-5 em đọc đề toán. -Có 5 con gà, mua thêm 4 con gà -Hỏi có tất cả mấy con gà? -Quan sát lắng nghe -Lấy số gà có cộng với số gà thêm 5 + 4 = 9

		-Đơn vị là gì? -Vậy nhà An nuôi mấy con gà? -Gọi HS nêu lời giải? -GV viết bảng Số gà nhà An có là : 5 + 4 = 9 (con gà) Đáp số :9 con gà. -Bài toán giải có mấy phần?là những phần nào?	- Con gà. -Nhà An nuôi 9 con gà. - HS nêu - Có 3 phần: Phần 1 lời giải. Phần 2 phép tính Phần 3 đáp số.
8'	3.Thực hành Bài tập 1	* Làm việc nhóm 2. -Hướng dẫn quan sát tranh tìm hiểu bài toán. -Treo bảng phụ phần tóm tắt ,bài giải. -Hướng dẫn chữa bài.	* Nhóm 2 quan sát tranh xem số bóng của An và của Bình rồi đọc tìm hiểu bài toán. -Cử đại diện lên hái số điền vào chỗ thích hợp của bài toán. -1HS lên gắn lời giải: Số bóng của An và Bình là: -Một em gắn phép tính 3 + 4 = 7 (quả) -Một em nêu đáp số Đáp số : 7 quả -Các nhóm nhận xét chéo
8'	Bài tập 2 Làm bảng con.	* Gọi đọc đề toán -Hướng dẫn tìm hiểu bài. -Muốn biết có tất cả mấy bạn ta làm như thế nào? -Gọi đọc lời giải -Yêu cầu viết phép tính vào bảng con. -Chữa bài trên bảng.	* Một HS đọc - Nêu bạn số có lúc đầu, số bạn thêm. -Lấy số bạn có cộng số bạn thêm. -Đứng tại chỗ nêu. -2 HS lên bảng làm.Cả lớp làm bảng con. - 6 + 3= 9 (bạn) Đáp số : 9 bạn
3'	<u>C/Củng cố, dặn dò</u>	* Bài toán giải ta viết những gì? GV nhận xét tiết học	* 3 - 4 em nêu.

hoc360.net

Tiết 3 + 4: HỌC VẦN
Bài 90: ÔN TẬP

I MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: Đọc được các vần, từ ngữ, câu ứng dụng từ bài 84 đến bài 90

-Viết được các vần, từ ngữ, câu ứng dụng từ bài 84 đến bài 90

2. Kĩ năng: Nghe hiểu và kể được một đoạn truyện theo tranh truyện kể:Ngỗng và Tép

-HS khá, giỏi kể được 2 - 3 đoạn truyện theo tranh

3. Thái độ: Tích cực, hăng say tham gia vào các hoạt động học.

II ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

-GV: Tranh minh hoạ. Bảng ôn các vần ở bài 90

-HS: Sách tiếng việt 1 tập 1. Bộ ghép chữ tiếng việt

III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động học sinh
3-5’	A/Kiểm tra bài cũ	Y/C HS đọc bài 89 - GV nhận xét bài cũ	*1 - 2 HS đọc -Lắng nghe.
	B/Bài mới	TIẾT 1	
1’	1.GTB		
20’	2.Ôn tập	*Ôn các vần có âm cuối p đã học - GV giới thiệu bảng ôn - Cho HS ghép các âm ở cột dọc với các âm ở dòng ngang và đọc to cho cả lớp nghe - Nhận xét các vần trên có gì giống nhau ? - Trong các vần đó vần nào có nguyên âm đôi ? - Cho HS luyện đọc vần	-Lắng nghe -Quan sát. -Ghép trên bảng gài. -Các vần trên đều kết thúc bằng âm p iêp ,ươp - HS đọc cá nhân nối tiếp.
6’	*Đọc từ ứng dụng	* GV giới thiệu từ ứng dụng : đầy ắp, đón tiếp, ấp trứng - GV giải thích từ - Đọc mẫu, vài HS đọc lại -Tìm gạch chân tiếng có vần	* Đọc thầm -Lắng nghe. -5-7 em -Tìm gạch trên bảng: **ắp, tiếp,**

		ôn,và đọc lại.	ấp,luyện đọc cá nhân
8’	*Viết từ ứng dụng	* HD HS viết bảng các từ ứng dụng, - Đọc cho HS viết bảng GV sửa lỗi viết cho HS Gọi vài HS đọc lại bài	*Lấy bảng con. -HS viết bảng con - Sửa trên bảng con. 1 – 2 HS đọc lại bài
	3.Luyện tập	**TIẾT 2**	
8’	a.Luyện đọc	Cho HS đọc vần từ ứng dụng ở tiết 1	-HS đọc cá nhân trên bảng lớp, trong SGK
	* Câu ứng dụng	*Giới thiệu tranh minh hoạ câu. -Hỏi tranh vẽ gì? - Cho HS đọc câu dưới tranh. GV sửa phát âm - GV đọc mẫu vài HS đọc lại -Tìm tiếng chứa vần ôn trong câu ứng dụng?	* Quan sát tranh. -Chú cua,con cá đang bơi lội. -Đọc cá nhân. -4-6 em -Tiếng chứa vần ôn trong câu ứng dụng:chép,tép,đẹp
10’	b.Luyện viết	* HD HS viết từ đón tiếp, ấp trứng vào vở - GV uốn nắn sửa nét chữ	* HS viết bài vào vở -Viết đúng độ cao khoảng cách nét nối của chữ.
	c.Kể chuyện	* Một HS đọc tên câu chuyện	* Ngỗng và Tép.
15’	Ngỗng và Tép	- GV giới thiệu tranh minh hoạ - GV kể lại câu chuyện theo nội dung từng tranh - GV hướng dẫn HS kể chuyện theo tranh - ý nghĩa : Câu chuyện ca ngợi tình cảm vợ chồng biết hi sinh vì nhau	-Quan sát. - Lắng nghe nắm bắt nội dung câu chuyện -HS kể lại câu chuyện theo nhóm mỗi em kể 4 vòng theo từng tranh. -Thi đua kể giữa các nhóm trước lớp. -Lắng nghe.
3’	C/Củng cố dặn dò	* HS đọc lại bài vừa học - HD HS học bài ở nhà.chuẩn bị bài sau	* 3 - 4 em đọc trong SGK -Lắng nghe.

hoc360.net

Thứ ba ngày 7 tháng 2 năm 2017

Tiết 1 + 2: HỌC VẦN

Bài 91: OA - OE

I MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: -Đọc được: oa, oe, hoạ sĩ, múa xoè; từ và đoạn thơ ứng dụng.

-Viết được: oa, oe, hoạ sĩ, múa xoè.

2. Kĩ năng: -Luyện nói từ 2 - 3 câu theo chủ đề: Sức khoẻ vốn quý nhất.

-HS khá, giỏi: nhận biết nghĩa 1 số từ ngữ thông dụng thông qua tranh minh hoạ; Luyện nói từ 2 - 4 câu theo chủ đề: Sức khoẻ vốn quý nhất.

3. Thái độ: Tích cực, hăng say tham gia vào các hoạt động học.

II ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

-GV: Tranh minh hoạ từ khoá, từ câu ứng dụng, phần luyện nói.

-HS: Sách tiếng việt 1 tập 2, bộ ghép chữ tiếng Việt.

III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
3-5’	A/Kiểm tra bài cũ	* Y/C HS đọc bài 90 - GV nhận xét	* 2 HS đọc - Lắng nghe.
	B/Bài mới	TIẾT 1	
1’	1.GTB		
18’	2.Dạy vần mới	* Gọi HS nêu cấu tạo vần oa	*HS nêu cấu tạo vần
	a.Nhận diện vần	Cho HS ghép vần oa -Cho HS phát âm vần oa	-HS ghép vần -Phát âm cá nhân nối tiếp.
	b.Đánh vần	- Chỉ bảng cho HS phát âm lại *Cho HS đánh vần vần oa	-Đồng thanh. *HS đánh vần cá nhân
		-GV uốn nắn, sửa sai cho HS	
	*Tiếng khoá, từ khoá	*Y/C HS ghép tiếng họa	-HS ghép tiếng
		-Hãy nhận xét về vị trí của âm và vần trong tiếng họa ?	- HS nhận xét
		*Cho HS đánh vần tiếng: họa	*HS đánh vần cá nhân.
		-GV sửa lỗi cho HS,	
		*Giới thiệu từ : họa sĩ	*HS đánh vần và đọc trơn từ.
		-Cho HS đánh vần, đọc trơn từ	-HS đọc lại
		-GV đọc mẫu, chỉnh sửa nhịp đọc cho HS	

		***Vần oe** Tiến hành tương tự như vần oa - So sánh oe với oa?	
8’	3.Đọc tiếng ứng dụng :sách giáo khoa, hoà bình, chích choè, mạnh khoẻ	* GV giới thiệu các từ - Cho HS đọc từ , GV sửa sai - GV và HS giải thích từ - GV đọc mẫu, vài HS đọc lại bài - Tìm tiếng mới có chứa vần oa, oe	* HS đọc thầm từ ứng dụng - Đọc cá nhân. -Lắng nghe. -3-4 em - HS đọc cá nhân trên bảng
7’	4.HD viết oa, oe, hoạ, xoè	*GV viết mẫu, hướng dẫn viết - GV sửa nét chữ cho HS Gọi vài HS đọc lại bài	* Quan sát lắng nghe. -HS viết bảng con -Sửa lại trên bảng con. 1 – 2 HS đọc lại bài
	3.Luyện tập	**TIẾT 2**	
13’	a.Luyện đọc.	- Cho HS đọc đọc lại các vần và từ ở tiết 1 - GV uốn nắn sửa sai * GV giới thiệu tranh minh hoạ -Tranh vẽ gì? - Cho HS đọc đoạn thơ dưới tranh - GV sửa phát âm cho HS - Tìm tiếng có vần oa, oe mới học trong đoạn thơ - GV đọc mẫu, Gọi HS đọc lại	- Luyện đọc nhóm 2 chú ý sửa sai cho bạn. *HS quan sát tranh trả lời -Hoa ban, hoa hồng đang nở -Đọc cá nhân -Lắng nghe. -Tiếng có vần oa, oe mới học trong đoạn thơ: xòe, khoe. -4 - 5 em
15’	b.Luyện viết.	* GV hướng dẫn HS viết bài - GV uốn nắn chữ viết cho HS	* HS viết bài vào vở tập viết -Lưu ý viết đúng độ cao khoảng cách nét nối.
8’	c.Luyện nói	*1 HS đọc tên bài luyện nói - GV hướng dẫn HS luyện nói theo tranh. -Các tranh vẽ gì? -Cho HS luyện nói theo nhóm. -GV gọi đại diện các bạn trong nhóm trình bày trước lớp	* Sức khoẻ là vốn quý. - HS quan sát tranh - HS luyện nói trước lớp -Tranh 1 : các bạn đang tập thể dục -Tranh 2 : tập thể dục giúp cho chúng ta khoẻ mạnh
	C/Củng cố	* GV cho HS đọc lại bài vừa	*HS giới thiệu nhóm 1 em

3’	dặn dò	học trong sgk - Nhận xét - Chuẩn bị bài 92	luyện nói trước lớp ,HS khác theo dõi nhận xét bổ sung.

Tiết 3: TOÁN
XĂNGTIMET. ĐO ĐỘ DÀI

I.MỤC TIÊU

1.Kiến thức: Biết xăng - ti - mét là đơn vị đo độ dài, biết xăngtimet viết tắt là cm.

2. Kĩ năng: Biết dùng thước có chia vạch xăngtimet để đo độ dài đoạn thẳng.

3. Thái độ: Tích cực, hăng say tham gia vào các hoạt động học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV: thước, một số đoạn thẳng (bằng gỗ hoặc bìa) đã tính trước độ dài.
- HS: thước kẻ có vạch chia từ 0 đến 20cm, sách HS, giấy nháp, bút chì.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
3 – 5’	A/Kiểm tra bài cũ	*Gọi HS lên bảng trình bày bài giải theo tóm tắt sau: An gấp : 5 chiếc thuyền. Minh gấp: 3 chiếc thuyền. Cả hai bạn ..... chiếc thuyền? -GV nhận xét	* 1 HS lên bảng làm - Nhận xét bạn làm
	B/Bài mới		
1’	1. GTB		
8’	2.Giới thiệu đơn vị độ dài (cm) và dụng cụ đo độ dài	* Cho HS quan sát thước thẳng có vạch chia thành từng xăng ti mét -GV giới thiệu: Đây là thước thẳng có vạch chia xăng timét, thước này dùng để đo độ dài các đoạn thẳng. Xăng ti mét là đơn vị đo độ dài. Vạch chia đầu tiên của thước là vạch 0. Độ dài từ vạch 0 đến vạch 1 là một xăngtimet Cho HS di chuyển bút chì từ vạch 0 đến vạch 1 trên mép thước và nêu “ 1 xăngtimet”	* Quan sát lắng nghe -HS di chuyển bút chì từ vạch 0 đến vạch 1 trên mép thước và nói “ 1 xăngtimet”

		-Vậy độ dài từ vạch 1 đến vạch 2 là bao nhiêu xăngtimet? -Vậy từ vạch 2 đến vạch 3 là mấy xăngtimet?... - Vậy xăngtimet viết tắt là cm	-Từ số 1 đến số 2 là 1 xăngtimet - Từ vạch 2 đến vạch 3 là 1 xăngtimet - HS nhắc lại 1 cm
8’	3.Giới thiệu thao tác đo độ dài	* Bước 1: Đặt vạch 0 của thước trùng vào một đầu của đoạn thẳng, mép thước trùng với đoạn thẳng Bước 2: Đọc số ghi ở vạch của thước trùng với đầu kia của đoạn thẳng, đọc kèm theo đơn vị đo (xăngtimet) Bước 3: Viết số đo độ dài đoạn thẳng (vào chỗ thích hợp). Chẳng hạn, viết 1 cm ở ngay dưới đoạn thẳng AB ...	* HS theo dõi để thực hành đo độ dài
4’	4.Luyện tập Bài 1 Làm SGK	* HS nêu yêu cầu bài 1 -GV hướng dẫn cách -Chữa bài	* 1HS nêu yêu cầu sau đó làm - Viết cách 1 ô li viết 1 cm. Đúng theo quy định
3’	Bài 2 Làm phiếu bài tập	* Gọi nêu yêu cầu của bài 2 -Gọi HS nêu cách làm - Yêu HS làm bài trên phiếu bài tập	* Viết số thích hợp vào ô trống -Đếm số cm rồi viết số đo tương ứng. -Một HS lên đền trên bảng, cả lớp làm phiếu
5’	Bài 3 Làm việc với SGK	-Chữa bài HS làm trên bảng. * Cho HS nêu yêu cầu bài 3 -Khi đo độ dài đoạn thẳng ta đặt thước như thế nào?	* Đặt thước đúng ghi đ,đặt thước sai ghi s
5’	Bài 4 Làm việc nhóm 2	-Đưa ra đáp án đúng. * Cho HS nêu yêu cầu bài 4 -Gọi HS nhắc lại các bước đo độ dài đoạn thẳng -Yêu cầu làm việc theo nhóm -Gọi từng nhóm nêu kết quả thảoluận.	-Cả lớp làm trong SGK * Đo độ dài mỗi đoạn thẳng rồi viết các số đo - 1 Học sinh nêu -Nhóm 2 quan sát thảo luận , đo độ dài đoạn thẳng và viết số đo - Nhóm khác theo dõi ,nhận xét

hoc360.net

		- GV nhận xét	-Lắng nghe
3’	C/Củng cố dặn dò	* GV nhận xét tiết học	-Lắng nghe

Tiết 4: THỦ CÔNG
CÁCH SỬ DỤNG BÚT CHÌ, THƯỚC KẺ, KÉO

I. MỤC TIÊU

1.Kiến thức: Sử dụng được bút chì, thước kẻ, kéo.

2. Kĩ năng: HS biết cách sử dụng bút chì, thước kẻ, kéo

3. Thái độ: Có ý thức học tập, giữ vệ sinh sau tiết học.

II. CHUẨN BỊ

-GV : bút , thước, kéo

-HS : bút thước kẻ, kéo

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3’	A/Kiểm tra bài cũ	* Kiểm tra dụng cụ học tập của HS - GV nhận xét	* HS mở dụng cụ học tập ra để lên bàn , các tổ trưởng kiểm tra báo cáo lại với GV - Lắng nghe rút kinh nghiệm
1’	B/Bài mới 1.GTB		
16’	2.Giới thiệu các dụng cụ học thủ công	* GV giới thiệu các dụng cụ học thủ công -Bút chì dùng để làm gì? -Thước dùng để làm gì? -Kéo thường dùng để làm gì? -GV hướng dẫn cách sử dụng	*HS quan sát nêu nhận xét công dụng của bút, thước, kéo -Bút chì dùng vẽ,viết -Thước dùng để đo ,kẻ -Kéo thường dùng để cắt - Lắng nghe nhận biết cách sự dụng các đồ dùng :kéo ,bút

			chì,thước kẻ
15’	3.HS thực hành	* Yêu cầu HS thực hành cách sử dụng bút, thước, kéo GV theo dõi từng động tác của HS, uốn nắn những HS còn lúng túng cách sử dụng bút, thước, kéo	* HS quan sát cách cắt giấy HS sử dụng bút thước kẻ đường thẳng và cắt theo đường thẳng vừa kẻ *HS htực hành
3’	C/Củng cố dặn dò	* GV nhận xét tinh thần học tập của HS -Yêu cầu nhặt giấy vụn .	* HS lắng nghe -Nhặt xung quanh chỗ ngồi

BUỔI HAI
Tiết 1: LUYỆN THỂ DỤC
ÔN ĐỘNG TÁC VƯƠN THỞ, TAY, CHÂN, LƯỜN, BỤNG
TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG

I.MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: Ôn các động tác của bài thể dục.

2. Kĩ năng: Thực hiện đúng kỹ năng các động tác của bài thể dục.

3. Thái độ: Thói quen hoạt động tập thể, tính kỉ luật, trật tự.

II/ CHUẨN BỊ :

- Giáo viên: còi.
- Học sinh: Trang phục gọn gàng.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy.

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
5’	Phần mở đầu	*Nhận lớp, tập hợp, phổ biến yêu cầu buổi tập. Khởi động	4 hàng dọc. hát ,vỗ tay theo nhịp
17’	Phần cơ bản	*GV cho HS ôn lại các động tác của bài thể dục: vươn thở, tay, chân, lườn…. Nhận xét, nhắc nhở . Chia tổ, nhóm cho HS luyện tập	HS luyện tập theo nhóm
	Nghỉ giữa		

3’ 9’	giờ **Phần kết thúc**:	 *GV cho HS ôn lại các động tác của bài thể dục *Trò chơi Cho HS chọn trò chơi yêu thích Hồi tĩnh: hát, vỗ tay. Dặn dò, nhận xét giờ học.	HS hát HS ôn lại các động tác của bài thể dục HS chọn và chơi theo ý thích 4 hàng ngang.

Tiết 2: HƯỚNG DẪN HỌC
HOÀN THÀNH BÀI TẬP TRONG NGÀY

I MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: Hoàn thành các bài tập trong ngày.

- Đọc thành thạo các tiếng, từ, câu ứng dụng.

2. Kĩ năng: Rèn kỹ năng đọc to, rõ, phát âm đúng.

3. Thái độ: Tích cực, hăng say tham gia vào các hoạt động học.

II .ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-Phiếu học tập, BDD tiếng việt, SGK

III .CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
10 - 15’	**HĐ1.Hoàn thành bài tập trong ngày**	*Hướng dẫn HS hoàn thành các bài tập trong ngày	* HS hoàn thành các bài tập trong ngày
17 - 19’	**HĐ2. Luyện đọc**	*Gọi HS đọc vần trong bảng ôn *GV đọc mẫu các từ: đầy ắp, đón tiếp, ấp trứng. GV gọi HS đọc GV nhận xét, sửa sai *GV gắn bảng câu ứng dụng:	*HS luyện đọc, phân tích vần HS luyện đọc CN, nhóm, ĐT *HS tìm đọc , phân tích tiếng có vần ôn HS luyện đọc từ : CN, nhóm, đồng thanh *Luyện đọc: CN, nhóm, đồng

		Cá mè ăn nổi Con cua áo đỏ Cá chép ăn chìm Cắt cỏ trên bờ Con tép lim dim Con cá múa cờ Trong chùm rễ cỏ Đẹp ơi là đẹp Gọi HS đọc GV nhận xét	thanh
3’	HĐ3.Củng cố dặn dò	*Nhận xét tiết học	*HS lắng nghe

Tiết 3: HƯỚNG DẪN HỌC
HOÀN THÀNH BÀI TẬP TRONG NGÀY

I .MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: .- Hoàn thành các bài tập trong ngày

- Củng cố bài giải gồm: câu trả lời, phép tính, đáp số

2. Kĩ năng: - Làm được bài tập tiết 3 trang 15 vở Cùng em học toán

3. Thái độ: Tích cực, hăng say tham gia vào các hoạt động học

II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-Bảng nhóm, vở bài tập

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS

hoc360.net

10-15’	**HĐ1. Hoàn thành bài tập trong ngày**	*Hướng dẫn HS hoàn thành các bài tập trong ngày GV theo dõi, giúp đỡ	* HS hoàn thành các bài tập trong ngày
17 - 19’	**HĐ2. Bài tập củng cố kiến thức**		
	Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm	*Cho HS làm vở bài tập GV cùng HS chữa bài	*HS nêu yêu cầu và làm bài 1 số HS nêu miệng kết quả
	Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống	*Gọi HS nêu cách làm GV cùng HS chữa bài	*HS nêu cách làm và làm VBT
	Bài 3:	*Gọi HS nêu bài toán rồi giải GV cùng HS chữa bài	*2 – 3 HS đọc bài toán HS làm vở, 1 HS lên bảng làm Giải Có tất cả số quyển vở là: 5 + 4 = 9 (quyển) Đáp số: 9 quyển
	Bài 4	*ChoHS tự làm	*HS nêu miệng bài toán ,làm bài vào vở. Giải Có tất cả số quả bóng là: 4 + 3 = 7 (quả bóng) Đáp số: 7quả bóng
3’	**HĐ3.Củng cố dặn dò**	*GV nhận xét tiết học	

Thứ tư ngày 8 tháng 2 năm 2017

Tiết 1 + 2: HỌC VẦN

Bài 92 : OAI - OAY

I MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: Đọc: oai, oay, điện thoại, gió xoáy; từ và đoạn thơ ứng dụng

-Viết: oai, oay, điện thoại, gió xoáy

2. Kĩ năng: -Luyện nói từ 1 - 2 câu theo chủ đề: Ghế đẩu, ghế xoay, ghế tựa

-HS khá, giỏi: nhận biết nghĩa 1 số từ ngữ thông dụng thông qua tranh minh hoạ; Luyện nói từ 2 - 3 câu theo chủ đề: Ghế đẩu, ghế xoay, ghế tựa

3. Thái độ: Tích cực, hăng say tham gia vào các hoạt động học.

II ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

-GV: Tranh minh hoạ từ khoá, từ câu ứng dụng, phần luyện nói SGK
-HS: Sách tiếng việt 1 tập 2, bộ ghép chữ tiếng Việt

III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
3-5’	A/Kiểm tra bài cũ	* Gọi HS đọc bài 91 - GV nhận xét	*1 – 2 HS đọc cá nhân -Lắng nghe.
	B/Bài mới	**TIẾT 1**	
1’	1.GTB		
18’	2.Dạy vần mới a.Nhận diện vần b.Đánh vần *Tiếng khoá, từ khoá	* Gọi HS nêu cấu tạo vần oai Cho HS ghép vần oai -Cho HS phát âm vần oai - Chỉ bảng cho HS phát âm lại *Cho HS đánh vần vần oai -GV uốn nắn, sửa sai cho HS *Y/C HS ghép tiếng thoại -Hãy nhận xét về vị trí của âm và vần trong tiếng thoại ? *Cho HS đánh vần tiếng: thoại -GV sửa lỗi cho HS, *Giới thiệu từ : điện thoại. -Cho HS đánh vần và đọc trơn từ -GV đọc mẫu, chỉnh sửa nhịp đọc cho HS ***Vần oay** * Tiến hành tương tự như vần oai - So sánh oay với oai	*HS nêu cấu tạo vần -HS ghép vần -Phát âm cá nhân nối tiếp. -Đồng thanh. *HS đánh vần cá nhân *HS ghép tiếng - HS nhận xét *HS đánh vần cá nhân. *HS đánh vần và đọc trơn từ. -HS đọc lại
8’	3.Đọc tiếng ứng dụng	* GV giới thiệu các từ ứng dụng - Cho HS đọc từ, GV sửa sai - GV và HS giải thích từ - GV đọc mẫu, vài HS đọc lại bài	*HS đọc thầm từ ứng dụng -Luyện đọc cá nhân -Lắng nghe. -4-5 em đọc.
7’	4.HD viết oai, oay, thoại, xoáy 3.Luyện tập	* GV viết mẫu,hướng dẫn HS viết Gọi vài HS đọc lại bài **TIẾT 2**	-HS viết bảng con -Sửa lại trên bảng con. 1 – 2 HS đọc lại bài

13’	a.Luyện đọc.	* Cho HS đọc đọc lại bài ở tiết 1 - GV uốn nắn sửa sai, cho HS luyện đọc. *GV giới thiệu tranh minh hoạ đoạn thơ ứng dụng -Trang vẽ gì? - Cho HS đọc đoạn thơ dưới tranh - GV sửa phát âm cho HS - Tìm tiếng có vần oai, oay mới học trong đoạn thơ - GV đọc mẫu, cho HS đọc lại	- HS đọc cá nhân trên bảng lớp. - Luyện đọc nhóm 2 , *HS quan sát tranh trả lời câu hỏi. - 4 - 5 em đọc.
15’	b.Luyện viết.	* GV hướng dẫn HS viết các vần và từ oai, oay, điện thoại, gió xoáy vào vở - GV uốn nắn chữ viết cho HS	* HS viết bài vào vở tập viết -Viết đúng độ cao khoảng cách nét nối của chữ.
8’	c.Luyện nói	* 1 HS đọc tên bài luyện nói - GV hướng dẫn HS luyện nói theo tranh - Treo tranh lên bảng,hãy chỉ cho cô và các bạn biết đâu là ghế đẩu, đâu là ghế xoay, đâu là ghế tựa? -Hãy tìm những điểm giống và khác nhau giữa các loại ghế? -Khi ngồi trên ghế, chúng ta cần chú ý điều gì?	* Ghế đẩu, ghế xoay, ghế tựa. - HS quan sát tranh -Luyện nói trước lớp - HS lên chỉ và nói cho cả lớp nghe -HS trình bày trước lớp HS khác theo dõi
3’	C/Củng cố dặn dò	* GV cho HS đọc lại bài vừa học -GV tổng kết giờ học.	* 4-5 em đọc. -Lắng nghe.

Tiết 3: TOÁN
LUYỆN TẬP

I.MỤC TIÊU

1.Kiến thức: Giải bài toán có lời văn và trình bày bài giải

2. Kĩ năng: Biết giải bài toán có lời văn và trình bày bài giải

3. Thái độ: Phát triển tư duy,trí tò mò và óc sáng tạo từ đó học sinh ham mê học tập

II.ĐỒ DÙNG

-GV: bảng phụ, phiếu bài tập

III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
3 – 5’	**A/Kiểm tra bài cũ**	* Yêu cầu HS làm bài vào phiếu bài tập -GV nhận xét	*HS cả lớp làm vào phiếu,1 HS lên bảng làm HS nhận xét bài của bạn
	B/Bài mới		
1’	1.GTB 2.HD làm bài	- GV hướng dẫn HS làm bài trong sgk	
10’	Bài 1 Làm phiếu bài tập.	*Gọi HS đọc bài toán và quan sát tranh vẽ - HD HS tìm hiểu đề bài - HD HS ghi tóm tắt và bài giải -HS làm bài và sửa bài Tóm tắt Có : 12 cây Thêm : 3 cây Có tất cả: ... cây	*1 HS đọc đề ,cả lớp theo dõi quan sát tranh -Cả lớp làm phiếu bài tập,1HS lên làm trên bảng Bài giải Có tất cả là: 12 + 3 = 15 (cây) Đáp số : 15 cây
10’	Bài 2 : Làm việc theo nhóm	*Yêu cầu HS tự tìm hiểu đề, ghi vào tóm tắt và giải bài toán -Hướng dẫn đọc đề phân tích đề toán.	*Nhóm 2 tự đọc đề thảo luận hỏi đáp tìm hiểu đề bài và tìm cách viết bài giải. Bài giải Có tất cả là: 14 + 2 = 16 (bức tranh) Đáp số : 16 bức tranh
10’	Bài 3 Làm vở	* Treo tranh hướng dẫn quan sát -Treo tóm tắt -Bài này yêu cầu gì? -Yêu cầu làm bài -Thu vở chấm điểm	* Đếm số lượng mỗi hình -3 - 4 em đọc -Giải bài toán theo tóm tắt.1HS nhìn tóm tắt đọc đề toán -Cả lớp làm bài 3 vào vở Bài giải Số hình vuông và hình tròn là: 5 + 4 = 9 (hình)

2’	C/Củng cố dặn dò	* Hôm nay học bài gì? - GV nhận xét tiết học	Đáp số : 9 hình * Luyện tập -Lắng nghe

hoc360.net

Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI
CÂY RAU

I. MỤC TIÊU

1.Kiến thức: Kể được tên và ích lợi của một số cây rau và nơi sống của rau

2. Kĩ năng: Chỉ được rễ, thân, lá , hoa của cây rau.

- Kể tên các loại rau ăn lá, rau ăn thân, rau ăn củ, rau ăn quả, rau ăn hoa

3. Thái độ: Tích cực, hăng say tham gia vào các hoạt động học.

II. CHUẨN BỊ

-Các hình trong bài 21 sgk

-Tranh ảnh và các loại rau thật

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

1.Ổn định tổ chức : 1 phút

2.Tiến trình giờ dạy

TG	Nội dung	Hoạt động GV	Hoạt động HS
3'	A/Kiểm tra bài cũ	* Gọi HS trả lời các câu hỏi sau -Khi đi bộ em phải đi như thế nào cho đúng quy định? -Nếu bạn đi học vừa đi vừa đùa giỡn thì em sẽ khuyên bạn như thế nào? - GV nhận xét bài cũ	* Lên bảng ttrả lời câu hỏi HS dưới lớp theo dõi nhận xét các bạn - Lắng nghe.
1'	B/ Bàimới * GTB		
10'	Hoạt động 1 Quan sát cây rau	*HS chia thành các nhóm nhỏ để quan sát cây rau và trả lời câu hỏi: - Hãy chỉ và nói rễ, thân, lá của cây rau? -Trong các bộ phận đó, bộ phận nào ăn được? - Em thích ăn loại rau nào nhất? - Gọi Đại diện các nhóm lên trả lời GV kết luận:	*Nhóm 2 quan sát thảo luận trả lời câu hỏi về rễ, thân, lá của cây rau. -Trong các bộ phận đó, bộ phận thân,lá ăn được. - Nêu theo ý thích - Các nhóm khác theo dõi bổ xung. -Lắng nghe.
9'	Hoạt động 2 Làm việc với sgk	* GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi theo nhóm: - Cây rau được trồng ở đâu? - Hãy chỉ rễ, thân, lá của cây rau cải? - Hãy kể tên một số cây rau mà em biết?	* HS quan sát tranh thảo luận và trả lời theo nhóm . - HS trả lời - HS trả lời

		- Em thích ăn loại rau nào? - Hãy nói ích lợi của việc ăn rau? - Nếu ta không ăn rau điều gì sẽ sảy ra? * GV kết luận:Ăn rau rất có lợi cho sức khoẻ vì trong rau chứa nhiều vitamin. Ăn rau tránh táo bón, tránh chảy máu chân răng. Trước khi ăn ta cần phải rửa sạch rồi mới ăn	- Lắng nghe.
8’	Hoạt động 3 Trò chơi : “Đố bạn rau gì?”	* Bước 1: GV HD cách chơi - GV đưa cho mỗi HS một cây rau và yêu cầu HS nói tên của cây rau đó - Bước 2: Cho HS thực hiện trò chơi. GV quan sát xem ai sai -Tổng kết trò chơi	* HS chơi trò chơi vài lần theo nhóm - Nghe nắm bắt lượt chơi. - Các nhóm cử đại diện lên thi tài: GV nêu cách chơi -Lắng nghe.
3’	C /Củng cố dặn dò	* Hôm nay học bài gì? - Trong mỗi bữa ăn hàng ngày, ta có nên ăn rau không? Vì sao? Nhận xét tiết học tuyên dương HS tích cực	* Cây rau - HS lắng nghe

BUỔI HAI
Tiết 2: HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ
VUI HỌC TIẾNG VIỆT

I . MỤC TIÊU:

1.Kiến thức: Củng cố thêm về kiến thức môn tiếng Việt